

Biểu mẫu 9

(Kèm theo công văn số 1784 /ĐHTN ngày 13 tháng 11 năm 2014
của Đại học Thái Nguyên

THÔNG BÁO

**Công khai danh sách giảng viên cơ hữu có trình độ Tiến sỹ
tham gia từng chương trình đào tạo
Năm học 2014-2015**

STT	Chương trình đào tạo	Giảng viên						Hệ số tham gia giảng dạy trong CTĐT	Tổng các hệ số tại mỗi CTĐT
		TT	Họ tên	Học hàm, học vị			Chuyên ngành		
				GS	PGS	TS			
A. Bậc đại học									
1	Sư phạm Ngữ văn	1	Nguyễn Văn Lộc		x		Ngôn ngữ	0.5	8
		2	Đào Thị Vân		x		Ngôn ngữ	0.5	
		3	Nguyễn Hằng Phương		x		Văn học dân gian	0.5	
		4	Đào Thuỷ Nguyên		x		Văn học Việt Nam	0.5	
		5	Nguyễn Thị Nhung			x	Ngôn ngữ	0.5	
		6	Hoàng Điệp			x	Văn học Việt Nam	0.5	
		7	Ngô Thị Thanh Nga			x	Văn học trung đại	0.5	
		8	Dương Thu Hằng			x	Văn học trung đại	0.5	
		9	Cao Thị Hảo			x	Văn học Việt Nam	0.5	
		10	Nguyễn Thị Thắm			x	Văn học nước ngoài	0.5	
		11	Nguyễn Thị Thu Thủy			x	Phương pháp dạy học	0.5	
		12	Ngô Thị Thanh Quý			x	Văn học dân gian	0.5	
		13	Nguyễn Thị Minh Thu			x	Văn học dân gian	0.5	
		14	Ôn Mỹ Linh			x	Văn học nước ngoài	0.5	
		15	Nguyễn Thị Bích			x	Ngôn ngữ	0.5	
		16	Ngô Thu Thủy			x	Văn học Việt Nam	0.5	
		1	Nguyễn Văn Lộc		x		Ngôn ngữ	0.5	
		2	Đào Thị Vân		x		Ngôn ngữ	0.5	
		3	Nguyễn Hằng Phương		x		Văn học dân gian	0.5	
		4	Đào Thuỷ Nguyên		x		Văn học Việt Nam	0.5	
		5	Nguyễn Thị Nhung			x	Ngôn ngữ	0.5	
		6	Hoàng Điệp			x	Văn học Việt Nam	0.5	
		7	Ngô Thị Thanh Nga			x	Văn học trung đại	0.5	

2	Sư phạm Ngữ văn chất lượng cao	8	Dương Thu Hằng			x	Văn học trung đại	0.5	8
		9	Cao Thị Hảo			x	Văn học Việt Nam	0.5	
		10	Nguyễn Thị Thắm			x	Văn học nước ngoài	0.5	
		11	Nguyễn Thị Thu Thủy			x	Phương pháp dạy học	0.5	
		12	Nguyễn Thị Minh Thu			x	Văn học nước ngoài	0.5	
		13	Ôn Mỹ Linh			x	Văn học nước ngoài	0.5	
		14	Ngô Thu Thủy			x	Văn học nước ngoài	0.5	
		15	Nguyễn Thị Bích			x	Ngôn ngữ	0.5	
		16	Ngô Thị Thanh Quý			x	Văn học dân gian	0.5	
3	Sư phạm Lịch sử	1	Hà Thị Thu Thủy		x		Lịch sử Việt Nam	1	7
		2	Nguyễn Thị Quế Loan			x	Nhân học Văn hoá	1	
		3	Đỗ Hồng Thái		x		Phương pháp dạy học	1	
		4	Kim Ngọc Thu Trang			x	LS thế giới cận đại	1	
		5	Nghiêm Thị Hải Yến			x	Lịch sử Thế giới cận	1	
		6	Nguyễn Hà Giang			x	Phương pháp dạy học	1	
		7	Đàm Thị Uyên		x		Lịch sử Việt Nam	1	
4	Sư phạm Địa lý	1	Dương Quỳnh Phương			x	Địa lý kinh tế Việt Nam	0.5	4.5
		2	Nguyễn Thị Hồng		x		Địa lý tự nhiên	1	
		3	Nguyễn Phương Liên			x	Phương pháp GD	1	
		4	Vũ Vân Anh			x	Địa lý kinh tế thế	1	
		5	Đỗ Vũ Sơn			x	Bản đồ học	1	
5	Sư phạm Toán	1	Phạm Hiến Bằng		x		Giải tích	0.5	7.97
		2	Phạm Việt Đức		x		Hình học	0.5	
		3	Hà Trần Phương			x	Giải tích	0.5	
		4	Trần Nguyên An			x	Đại số	0.33	
		5	Nguyễn Văn Hoàng			x	Đại số	0.33	
		6	Trịnh Diệp Linh			x	Giải tích	0.33	
		7	Lê Tùng Sơn			x	Hình học	0.33	
		8	Trần Huệ Minh			x	Hình học	0.33	
		9	Bùi Hạnh Lâm			x	Hình học	0.33	
		10	Cao Thị Hà		x		PPGD	0.5	
		11	Trần Việt Cường			x	PPGD	0.5	
		12	Vũ Mạnh Xuân			x	Toán ứng dụng	0.33	
		13	Phạm Thị Thủy			x	Đại số	0.5	
		14	Nguyễn Thị Ngân			x	Hình học	0.5	
		15	Vũ Thị Thái		x		Giáo dục học	0.33	
		16	Nguyễn Mạnh Đức			x	Tin học	0.33	
		17	Nguyễn Danh Nam			x	Phương pháp giảng	0.5	

		18	Bùi Thế Hùng			x	Giải tích	1	
6	Sư phạm Tin học	1	Trần Nguyên An			x	Đại số	0.33	2.64
		2	Nguyễn Văn Hoàng			x	Đại số	0.33	
		3	Trịnh Diệp Linh			x	Giải tích	0.33	
		4	Lê Tùng Sơn			x	Hình học	0.33	
		5	Trần Huệ Minh			x	Hình học	0.33	
		6	Bùi Hạnh Lâm			x	Hình học	0.33	
		7	Vũ Mạnh Xuân			x	Toán ứng dụng	0.33	
		8	Nguyễn Mạnh Đức			x	Tin học	0.33	
7	Sư phạm toán chất lượng cao	1	Trần Nguyên An			x	Đại số	0.33	6.97
		2	Nguyễn Văn Hoàng			x	Đại số	0.33	
		3	Trịnh Diệp Linh			x	Giải tích	0.33	
		4	Lê Tùng Sơn			x	Hình học	0.33	
		5	Trần Huệ Minh			x	Hình học	0.33	
		6	Bùi Hạnh Lâm			x	Hình học	0.33	
		7	Vũ Mạnh Xuân			x	Toán ứng dụng	0.33	
		9	Nguyễn Mạnh Đức			x	Tin học	0.33	
		10	Cao Thị Hà		x		PPGD	0.5	
		11	Trần Việt Cường			x	PPGD	0.5	
		12	Phạm Hiến Bằng		x		Giải tích	0.5	
		13	Phạm Việt Đức		x		Hình học	0.5	
		14	Hà Trần Phương			x	Giải tích	0.5	
		15	Nguyễn Danh Nam			x	Phương pháp giảng	0.5	
		16	Vũ Thị Thái		x		Giáo dục học	0.33	
		17	Phạm Thị Thủy			x	Đại số	0.5	
		18	Nguyễn Thị Ngân			x	Hình học	0.5	
8	Sư phạm Vật lý	1	Chu Việt Hà			x	VL chất rắn	0.5	4.5
		2	Vũ Thị Kim Liên		x		Vật lý chất rắn	1	
		3	Phạm Hữu Kiên			x	VL lý thuyết	1	
		4	Vũ Thị Hồng Hạnh			x	VL đại cương	1	
		5	Đỗ Thùy Chi			x	VL đại cương	1	
9	Sư phạm Hóa học	1	Lê Hữu Thiêng		x		Hóa lý	1	10.5
		2	Dương Thị Tú Anh			x	Hóa phân tích	1	
		3	Hoàng Thị Chiên			x	PP giảng dạy	0.5	
		4	Vũ Thị Hậu			x	Hóa lý	1	
		5	Nguyễn Thị Tố Loan			x	Hóa vô cơ	0.5	
		6	Nguyễn Thị Hiền Lan		x		Hóa vô cơ	1	
		7	Phạm Thị Hà Thanh			x	Hóa vô cơ	0.5	

		8	Đỗ Trà Hương		x		Hóa lý	1	
		9	Ngô T Mai Việt			x	Hóa phân tích	0.5	
			Phạm Văn Khang			x	Hóa hữu cơ	1	
		10	Nguyễn Thị Thanh			x	Hóa hữu cơ	1	
		11	Mai Xuân Trường			x	Hóa phân tích	1	
		12	Bùi Đức Nguyên			x	Hóa vô cơ	0.5	
10	Sur phạm Sinh học	1	Chu Hoàng Mậu	x			Di truyền học	0.25	4.08
		2	Lê Ngọc Công		x		Sinh thái học	0.33	
		3	Nguyễn Thị Tâm		x		Sinh lý học thực vật	0.25	
		4	Nguyễn Văn Hồng		x		PPDH sinh học	0.25	
		5	Nguyễn Phúc Chinh		x		PPDH sinh học	0.25	
		6	Lương Thị Thúy Vân			x	KH Cây trồng	0.25	
		7	Vũ Thanh Trà			x	Di truyền học	0.25	
		8	Nguyễn Thị Ngọc Lan			x	Sinh lý học thực vật	0.25	
		9	Nguyễn Thị Hà			x	PPDH sinh học	0.25	
		10	Hoàng Văn Ngọc			x	Động vật học	0.25	
		11	Nguyễn Viết Tiến			x	Vi sinh học	0.25	
		12	Từ Quang Tân			x	Truyền chọn giống động	0.25	
		13	Nguyễn Thị Thu Nga			x	Di truyền học	0.25	
		14	Sỹ Danh Thường			x	Thực vật học	0.25	
		15	Ma Thị Ngọc Mai			x	Sinh thái học	0.25	
		16	Vũ Thị Thu Thủy			x	Di truyền học	0.25	
11	Sur phạm Sinh KTN	1	Chu Hoàng Mậu	x			Di truyền học	0.25	4.41
		2	Lê Ngọc Công		x		Sinh thái học	0.33	
		3	Nguyễn Thị Tâm		x		Sinh lý học thực vật	0.25	
		4	Nguyễn Văn Hồng		x		PPDH sinh học	0.25	
		5	Nguyễn Phúc Chinh		x		PPDH sinh học	0.25	
		6	Lương Thị Thúy Vân			x	KH Cây trồng	0.25	
		7	Vũ Thanh Trà			x	Di truyền học	0.25	
		8	Nguyễn Thị Ngọc Lan			x	Sinh lý học thực vật	0.25	
		9	Nguyễn Thị Hà			x	PPDH sinh học	0.25	
		10	Hoàng Văn Ngọc			x	Động vật học	0.25	
		11	Đinh Thị Phượng			x	Sinh thái học	0.33	
		12	Nguyễn Viết Tiến			x	Vi sinh học	0.25	
		13	Nguyễn Thị Thu Nga			x	Di truyền học	0.25	
		14	Sỹ Danh Thường			x	Thực vật học	0.25	
		15	Từ Quang Tân			x	Truyền chọn giống động	0.25	
		16	Ma Thị Ngọc Mai			x	Sinh thái học	0.25	

		17	Vũ Thị Thu Thủy			x	Di truyền học	0.25	
12	Sự phạm Sinh học chất lượng cao	1	Chu Hoàng Mậu	x			Di truyền học	0.25	4.41
		2	Lê Ngọc Công		x		Sinh thái học	0.33	
		3	Nguyễn Thị Tâm		x		Sinh lý học thực vật	0.25	
		4	Nguyễn Văn Hồng		x		PPDH sinh học	0.25	
		5	Nguyễn Phúc Chính		x		PPDH sinh học	0.25	
		6	Lương Thị Thúy Vân			x	KH Cây trồng	0.25	
		7	Vũ Thanh Trà			x	Di truyền học	0.25	
		8	Nguyễn Thị Ngọc Lan			x	Sinh lý học thực vật	0.25	
		9	Nguyễn Thị Thu Nga			x	Di truyền học	0.25	
		10	Sỹ Danh Thường			x	Thực vật học	0.25	
		11	Nguyễn Thị Hà			x	PPDH sinh học	0.25	
		12	Hoàng Văn Ngọc			x	Động vật học	0.25	
		13	Từ Quang Tân			x	Truyền chọn giống động	0.25	
		14	Đinh Thị Phượng			x	Sinh thái học	0.33	
		15	Nguyễn Viết Tiến			x	Vi sinh học	0.25	
		16	Ma Thị Ngọc Mai			x	Sinh thái học	0.25	
		17	Vũ Thị Thu Thủy			x	Di truyền học	0.25	
13	Sự phạm Sinh Hóa	1	Chu Hoàng Mậu	x			Di truyền học	0.25	6.91
		2	Lê Ngọc Công		x		Sinh thái học	0.33	
		3	Nguyễn Thị Tâm		x		Sinh lý học thực vật	0.25	
		4	Nguyễn Văn Hồng		x		PPDH sinh học	0.25	
		5	Nguyễn Phúc Chính		x		PPDH sinh học	0.25	
		6	Lương Thị Thúy Vân			x	Trồng trọt	0.25	
		7	Vũ Thanh Trà			x	Di truyền học	0.25	
		8	Nguyễn Thị Ngọc Lan			x	Sinh lý học thực vật	0.25	
		9	Nguyễn Thị Thu Nga			x	Di truyền học	0.25	
		10	Sỹ Danh Thường			x	Thực vật học	0.25	
		11	Nguyễn Thị Hà			x	PPDH sinh học	0.25	
		12	Đinh Thị Phượng			x	Sinh thái học	0.33	
		13	Nguyễn Viết Tiến			x	Vi sinh học	0.25	
		14	Phạm Thị Hà Thanh			x	Hóa vô cơ	0.5	
		15	Ngô Thị Mai Việt			x	Hóa CN-MT	0.5	
		16	Nguyễn Thị Tổ Loan			x	Hóa vô cơ	0.5	
		17	Mai Thanh Nga			x	Hóa hữu cơ	0.5	
		18	Bùi Đức Nguyên			x	Hóa vô cơ	0.5	
		19	Hoàng Văn Ngọc			x	Động vật học	0.25	
		20	Từ Quang Tân			x	Chăn nuôi	0.25	

		21	Ma Thị Ngọc Mai			x	Sinh thái học	0.25	
		22	Vũ Thị Thu Thủy			x	Di truyền học	0.25	
14	TDTT	1	Hà Quang Tiến			x	Điền kinh	0.5	0.5
15	GDQP		Hà Quang Tiến			x	Điền kinh	0.5	0.5
16	Giáo dục Chính trị	1	Vũ Thị Tùng Hoa			x	Triết học	1	7
		2	Ngô Lan Anh			x	Triết học	1	
		3	Vũ Minh Tuyên			x	Triết học	1	
		4	Nguyễn T. Hoàng Lan			x	Luật học	1	
		5	Nguyễn Thị Hường			x	CNXH KH	1	
		6	Đồng Văn Quân			x	Triết học	1	
		7	Nguyễn Hữu Toàn			x	Lịch sử Đảng	1	
17	Sư phạm Tâm lý - Giáo dục	1	Phạm Hồng Quang		x		Giáo dục học	1	8
		2	Nguyễn Thị Tính		x		Giáo dục học	1	
		3	Phùng Thị Hằng			x	Tâm lý học	1	
		4	Nguyễn Thị Thanh Huyền			x	Giáo dục học	1	
		5	Phí Thị Hiếu			x	Tâm lý học	1	
		6	Nguyễn Thị Út Sáu			x	Tâm lý học	1	
		7	Hà Thị Kim Linh			x	Giáo dục học	1	
		8	Lê Thùy Linh			x	Giáo dục học	1	
18	Giáo dục Mầm non	1	Trần Thị Minh Huế			x	Giáo dục học	0.5	1.5
		2	Đinh Đức Hợi			x	Tâm lý học CN	1	
19	Giáo dục Tiểu học	1	Ngô Gia Võ			x	Văn học	0.5	2.33
		2	Vũ Thị Thái		x		Giáo dục học	0.33	
		3	Lê Thị Thu Hương			x	Giáo dục học	0.5	
		4	Đặng Thị Lệ Tâm			x	Giáo dục học	0.5	
		5	Nguyễn Tú Quyên			x	Ngôn ngữ học	0.5	
20	Sư phạm Tiểu học Tiếng Anh	1	Ngô Gia Võ			x	Văn học	0.5	2
		2	Lê Thị Thu Hương			x	Giáo dục học	0.5	
		3	Đặng Thị Lệ Tâm			x	Giáo dục học	0.5	
		4	Nguyễn Tú Quyên			x	Ngôn ngữ học	0.5	
21	Sư phạm Văn - Địa	1	Mai Thị Nhung			x	Văn học Việt Nam	0.5	2.5
		2	Nguyễn Thị Thu Hằng			x	Phương pháp giảng dạy	0.5	
		3	Lê Hồng My			x	Văn học Việt Nam	0.5	
		4	Nguyễn Kiến Thọ			x	Văn học Việt Nam	0.5	
		5	Dương Quỳnh Phương			x	Địa lý kinh tế XH VN	0.5	
22	Sư phạm Văn - Sử	1	Mai Thị Nhung			x	Văn học Việt Nam	0.5	3
		2	Nguyễn Thị Thu Hằng			x	Phương pháp giảng dạy	0.5	
		3	Lê Hồng My			x	Văn học Việt Nam	0.5	

		4	Nguyễn Kiến Thọ			x	Văn học Việt Nam	0.5		
		5	Nguyễn Thị Quế Loan			x	Nhân học văn hóa	1		
23	Sư phạm Toán - Lý	1	Đào Thị Liên			x	Giải tích	0.5	2.5	
		2	Nguyễn Thị Minh Thủy			x	VL chất rắn	1		
		3	Nguyễn Thị Tuyết Mai			x	Giải tích	1		
24	Sư phạm Toán	1	Đào Thị Liên			x	Giải tích	0.5	0.5	
25	Sư phạm Sinh Hóa	1	Đinh Thị Phượng			x	Sinh thái học	0.33	1.83	
		2	Mai Thanh Nga			x	Hóa hữu cơ	0.5		
		3	Bùi Đức Nguyên			x	Hóa vô cơ	1		
B. Bậc Cao học										
1	Toán Giải tích	1	Phạm Việt Đức		x		Toán giải tích	1	9	
		2	Phạm Hiến Bằng		x		Toán giải tích	1		
		3	Hà Trần Phương			x	Toán giải tích	1		
		4	Nguyễn Thị Tuyết Mai			x	Toán giải tích	0.5		
		5	Đào Thị Liên			x	Toán giải tích	1		
		6	Trịnh Thị Diệp Linh			x	Toán giải tích	1		
		7	Phạm Thị Thủy			x	Toán giải tích	1		
		8	Nguyễn Thị Ngân			x	Toán giải tích	1		
		9	Lâm Thùy Dương			x	Toán giải tích	1		
		10	Dương Quang Hải			x	Toán học	0.5		
2	Đại số và lý thuyết số	1	Nguyễn Văn Hoàng			x	Đại số và lí thuyết số	1	5.5	
		2	Trần Nguyên An			x	Đại số và lí thuyết số	1		
		3	Dương Quang Hải			x	Toán học	0.5		
		4	Vũ Mạnh Xuân			x	Đảm bảo toán cho tin	1		
		5	Lê Tùng Sơn			x	Toán học tính toán	1		
		6	Nguyễn Mạnh Đức			x	Toán học tính toán	1		
3	LL và PP dạy học Toán	1	Vũ Thị Thái		x		LL&PP dạy học Toán	1	5.5	
		2	Cao Thị Hà		x		LL&PP dạy học Toán	1		
		3	Bùi Thị Hạnh Lâm			x	LL&PP dạy học Toán	0.5		
		4	Nguyễn Danh Nam			x	LL&PP dạy học Toán	1		
		5	Trần Việt Cường			x	LL&PP dạy học Toán	1		
		6	Lê Thị Thu Hương			x	LL&PP dạy học Toán	1		
4	LL và PP dạy học Vật lý	1	Nguyễn Văn Khải		x		LL&PPDH môn Vật	1	7	
		2	Tô Văn Bình		x		LL&PPDH môn Vật	1		
		3	Vũ Thị Kim Liên		x		Vật lý chất rắn	1		
		4	Đỗ Thuỳ Chi			x	Vật lý chất rắn	1		
		5	Vũ Thị Hồng Hạnh			x	Vật lý chất rắn	1		
		6	Phạm Đức Kiên			x	Vật lý kỹ thuật	1		

		7	Chu Việt Hà			x	Vật lý chất rắn	1	
5	Hóa Hữu cơ	1	Phạm Văn Khang				Hóa Hữu cơ	1	5.5
		2	Nguyễn Thị Thanh			x	Hóa Hữu cơ	1	
		3	Đỗ Trà Hương		x		Hóa lý và hóa lí	1	
		4	Vũ Thị Hậu			x	Hóa lý và hóa lí	1	
		5	Hoàng Thị Chiên			x	PPGD Hóa	0.5	
		6	Dương Thị Tú Anh			x	Hóa phân tích	1	
6	Hóa phân tích	1	Mai Xuân Trường			x	Hóa phân tích	0.5	4.5
		2	Ngô Thị Mai Việt			x	Hóa phân tích	0.5	
		3	Dương Thị Tú Anh			x	Hóa phân tích	1	
		4	Đỗ Trà Hương		x		Hóa lý và hóa lí	1	
		5	Hoàng Thị Chiên			x	PPGD Hóa	0.5	
		6	Vũ Thị Hậu			x	Hóa lý	1	
7	Hóa vô cơ	1	Lê Hữu Thiêng		x		Hóa vô cơ	1	7.5
		2	Nguyễn Thị Hiền Lan		x		Hóa vô cơ	1	
			Nguyễn Thị Tố Loan			x	Hóa vô cơ	1	
			Bùi Đức Nguyên			x	Hóa vô cơ	1	
			Phạm Thị Hà Thanh			x	Hóa vô cơ	1	
		3	Hoàng Thị Chiên			x	PPGD Hóa	1	
		4	Mai Xuân Trường			x	Hóa phân tích	0.5	
		5	Dương Thị Tú Anh			x	Hóa phân tích	1	
8	Di truyền học	1	Chu Hoàng Mậu	x			Di truyền học	1	7.16
		2	Từ Quang Tân			x	DT và Chọn giống	1	
		3	Vũ Thị Thu Thủy			x	Di truyền học	1	
		4	Vũ Thanh Trà			x	Di truyền học	1	
		5	Nguyễn Viết Tiến			x	Công nghệ sinh học	1	
		6	Lê Ngọc Công		x		Sinh thái học	0.5	
		7	Đinh Thị Phụng			x	Sinh thái học	0.33	
		8	Hoàng Văn Ngọc			x	Động vật học	0.33	
		9	Nguyễn Thị Ngọc Lan			x	Sinh lý thực vật	1	
9	Sinh học thực nghiệm	1	Nguyễn Thị Tâm		x		Sinh lý học thực vật	1	4.16
		2	Nguyễn Thị Ngọc Lan			x	Sinh lý học thực vật	0.5	
		3	Hoàng Văn Ngọc			x	Động vật học	0.33	
		4	Lương Thị Thúy Vân			x	Trồng trọt	0.5	
		5	Nguyễn Viết Tiến			x	Công nghệ sinh học	1	
		6	Lê Ngọc Công		x		Sinh thái học	0.5	
		7	Đinh Thị Phụng			x	Sinh thái học	0.33	
		1	Lê Ngọc Công		x		Sinh thái học	0.33	

10	Sinh Thái học	2	Ma Thị Ngọc Mai		x	Sinh thái học	0.5	3.66
		3	Đinh Thị Phương		x	Sinh thái học	0.33	
		4	Vũ Thị Thu Thủy		x	Di truyền học	0.5	
		5	Lương Thị Thuý Vân		x	Trồng trọt	0.5	
		6	Sỹ Danh Thường		x	Thực vật học	1	
		7	Nguyễn Phúc Chính	x		Giáo dục học	0.5	
11	LL & PP dạy sinh học	1	Nguyễn Văn Hồng		x	Lý luận &PPDH Sinh	1	5.16
		2	Nguyễn Phúc Chính		x	Lý luận &PPDH Sinh	0.5	
		3	Nguyễn Thị Hà		x	Lý luận &PPDH Sinh	1	
		4	Nguyễn Thị Thu Ngà		x	Di truyền học	1	
		5	Phạm Thị Thanh Nhân		x	Di truyền	1	
		6	Đinh Thị Phương		x	Sinh thái học	0.33	
		7	Hoàng Văn Ngọc		x	Động vật học	0.33	
12	Văn học Việt Nam	1	Đào Thủy Nguyên		x	Văn học Việt Nam	1	14
		2	Đào Thị Vân		x	Ngôn ngữ	0.5	
		3	Lê Hồng My		x	Văn học Việt Nam	1	
		4	Mai Thị Nhung		x	Văn học Việt Nam	0.5	
		5	Ngô Gia Võ		x	Văn học Việt Nam	1	
		6	Nguyễn Hằng Phương		x	Văn học dân gian	1	
		7	Ôn Mỹ Linh		x	Văn học nước ngoài	1	
		8	Ngô Thị Thanh Quý		x	Văn học dân gian	1	
		9	Cao Thị Hào		x	Văn học Việt Nam	1	
		10	Dương Thu Hằng		x	Văn học Việt Nam	1	
		11	Hoàng Điệp		x	Văn học Việt Nam	1	
		12	Ngô Thị Thanh Nga		x	Văn học Việt Nam	1	
		13	Nguyễn Đức Hạnh		x	Lý luận văn học	1	
		14	Đặng Thị Lệ Tâm		x	LL & PP dạy học	1	
		15	Nguyễn Thị Thắm		x	Văn học nước ngoài	1	
13	LL & PP dạy học Văn - TV	1	Nguyễn Thị Thu Thủy		x	Phương pháp dạy học	1	4.5
		2	Đặng Thị Lệ Tâm		x	LL & PP dạy học	1	
		3	Nguyễn Thị Thắm		x	Văn học nước ngoài	0.5	
		4	Ôn Mỹ Linh		x	Văn học nước ngoài	1	
		5	Nguyễn Thị Thu Hằng		x	Phương pháp giảng dạy	1	
14	Ngôn ngữ Việt Nam	1	Đào Thị Vân		x	Ngôn ngữ	0.5	4
		2	Nguyễn Thị Nhung		x	Ngôn ngữ	1	
		3	Nguyễn Văn Lộc		x	Ngôn ngữ	1	
		4	Cao Thị Hào			Văn học Việt Nam	0.5	
		5	Nguyễn Tú Quyên		x	Ngôn ngữ	1	

15	Lịch sử Việt Nam	1	Đỗ Hồng Thái		x		Quản lý giáo dục	1	10
		2	Hà Thị Thu Thủy		x	x	Lịch sử Việt Nam	1	
		3	Nguyễn T Quế Loan			x	Nhân học văn hóa	1	
		4	Nghiêm T Hải Yến			x	Lịch sử thế giới	1	
		5	Hoàng Thị Mỹ Hạnh			x	LSVN cận hiện đại	1	
		6	Kim Ngọc Thu Trang			x	LSTG cận hiện đại	1	
		7	Nguyễn Hà Giang			x	LL&PPDH sử	1	
		8	Đàm Thu Uyên		x		Lịch sử việt nam	1	
		9	Nguyễn Xuân Minh			x	Lịch sử việt nam	1	
		10	Nguyễn Thị Hương			x	Lịch sử thế giới	1	
16	Địa lý học	1	Nguyễn Thị Hồng		x		Địa lý tự nhiên	0.5	4.83
		2	Vũ Văn Anh			x	Địa lý KT-XH	1	
		3	Dương Quỳnh Phương			x	Địa lý KT-XH	1	
		4	Nguyễn Phương Liên			x	PPDH Địa lý	0.5	
		5	Đỗ Vũ Sơn			x	Giáo dục học	0.33	
		6	Nguyễn T Minh Nguyệt			x	Địa lý nhân học	0.5	
		7	Trần Viết Khanh		x		Địa lý tự nhiên	1	
17	Địa lý tự nhiên	1	Nguyễn Phương Liên			x	LL & PP dạy học Địa	0.5	3.33
		2	Đỗ Vũ Sơn			x	LL & PP dạy học Địa	0.33	
		3	Trần Viết Khanh		x		Địa lý tự nhiên	1	
		4	Nguyễn Thị Hồng		x		Địa lý tự nhiên	0.5	
		5	Nguyễn Xuân Trường			x	Địa lý học	1	
18	LL & PP dạy học Địa lý	1	Nguyễn Thị Hồng	x			Địa lý tự nhiên	1	2.83
		2	Nguyễn Phương Liên			x	LL & PP dạy học Địa	1	
		3	Đỗ Vũ Sơn			x	LL & PP dạy học Địa	0.33	
		4	Nguyễn T Minh Nguyệt	x			Địa lý nhân học	0.5	
19	LL và Lịch sử giáo dục	1	Hà Thị Kim Linh			x	Giáo dục học	1	4
		2	Nguyễn T Thanh Huyền			x	Giáo dục học	1	
		3	Phạm Hồng Quang		x		Giáo dục học	0.5	
		4	Phùng Thị Hằng			x	Tâm lý học	0.5	
		5	Phí Thị Hiếu			x	TL học đại cương	1	
20	Quản lý giáo dục	1	Phạm Hồng Quang		x		Giáo dục học	0.5	3.5
		2	Trần Thị Minh Huế			x	Giáo dục học	0.5	
		3	Phùng Thị Hằng			x	Tâm lý học	0.5	
		4	Nguyễn Thị Tính		x		Giáo dục học	1	
		5	Nguyễn Thị Thanh Huyền			x	Giáo dục học	1	
C. Bậc Tiến sĩ									
		1	Phạm Hiến Bằng		x		Giải tích	1	

1	Toán Giải tích	2	Phạm Việt Đức		x		Giải tích	1	9
		3	Hà Trần Phương			x	Giải tích	1	
		4	Trần Huệ Minh			x	Hình học	1	
		5	Đào Thị Liên			x	Chương trình vi phân	1	
		6	Nguyễn Thị Tuyết Mai			x	Giải tích	0.5	
		7	Bùi Thị Hạnh Lâm			x	PPDH toán	0.5	
		8	Trần Việt Cường				PPDH toán	1	
		9	Phạm Thị Thủy			x	Giải tích	1	
		10	Nguyễn Thị Ngân				Giải tích	1	
2	Lý luận và phương pháp dạy học Vật lý	1	Nguyễn Văn Khải		x		LL&PPDH môn Vật	1	7
		2	Nguyễn T Minh Thủy		x		Khoa học vật liệu	1	
		3	Vũ Thị Kim Liên		x		Vật lí chất rắn	1	
		4	Vũ Thị Hồng Hạnh			x	Vật lí chất rắn	1	
		5	Phạm Đức Kiên			x	Vật lí chất rắn	1	
		6	Chu Việt Hà			x	Vật lí chất rắn	1	
		7	Đỗ Thùy Chi			x	Vật lí chất rắn	1	
3	Di truyền học	1	Chu Hoàng Mậu	x			Di truyền học	1	5.49
		2	Nguyễn Thị Thu Nga			x	Di truyền học	1	
		3	Vũ Thị Thu Thủy			x	Di truyền học	0.5	
		4	Vũ Thanh Trà			x	Di truyền học	1	
		5	Phạm Thị Thanh Nhân			x	Di truyền học	0.5	
		6	Lê Ngọc Công		x		Sinh thái học	0.33	
		7	Ma Thị Ngọc Mai			x	Sinh thái học	0.5	
		8	Hoàng Văn Ngọc			x	Động vật học	0.33	
		9	Đinh Thị Phượng			x	Giải phẫu người	0.33	
4	Sinh Thái học	1	Lê Ngọc Công		x		Sinh thái học	0.33	3.49
		2	Ma Thị Ngọc Mai			x	Sinh thái học	1	
		3	Đinh Thị Phượng			x	Sinh thái học	0.33	
		4	Nguyễn Thị Ngọc Lan			x	Sinh học thực	0.5	
		5	Hoàng Văn Ngọc			x	Động vật học	0.33	
		6	Lương Thị Thuý Vân			x	Trồng trọt	0.5	
		7	Nguyễn Phúc Chính		x		Giáo dục học	0.5	
5	LL & PP dạy sinh học	1	Nguyễn Văn Hồng		x		Lý luận &PPDH Sinh	1	4.83
		2	Nguyễn Phúc Chính		x		Lý luận &PPDH Sinh	0.5	
		3	Nguyễn Thị Hà			x	Lý luận &PPDH Sinh	1	
		4	Hoàng Văn Ngọc			x	Động vật học	0.33	
		5	Lương Thị Thuý Vân			x	Trồng trọt	0.5	
		6	Nguyễn T Ngọc Lan				SH thực nghiệm	1	

		7	Phạm Thị Thanh Nhân				Di truyền	0.5	
6	Văn học Việt Nam	1	Nguyễn Hằng Phương		x		VH dân gian	1	12.5
		2	Đào Thuỷ Nguyên		x		Văn học việt nam	1	
		3	Ngô Thị Thanh Quý			x	Văn học dân gian	1	
		4	Ngô Thị Thanh Nga			x	VH dân gian	1	
		5	Nguyễn Thị Nhung			x	Ngôn ngữ	0.5	
		6	Dương Thu Hằng			x	VH dân gian	1	
		7	Nguyễn Thị Thắm			x	Văn học nước ngoài	0.5	
		8	Lê Hồng My			x	Văn học việt nam	1	
		9	Hoàng Điệp			x	Văn học việt nam	1	
		10	Cao Thị Hảo			x	Văn học việt nam	0.5	
		11	Mai Thị Nhung			x	Văn học việt nam	0.5	
		12	Nguyễn T Thu Hằng			x	PPDH văn	1	
		13	Nguyễn Tú Quyên			x	Ngôn ngữ	0.5	
		14	Ngô Gia Võ			x	Văn học việt nam	1	
		15	Nguyễn Thị Bích			x	Văn học việt nam	1	
7	Ngôn ngữ Việt Nam	1	Đào Thị Vân		x		Ngôn ngữ	1	4
		2	Nguyễn Thị Nhung			x	Ngôn ngữ	0.5	
		3	Nguyễn Văn Lộc		x		Ngôn ngữ	1	
		4	Nguyễn Tú Quyên			x	Ngôn ngữ	0.5	
		5	Nguyễn Thị Thu Thủy			x	Phương pháp dạy học	1	
8	Lịch sử Việt Nam	1	Đỗ Hồng Thái		x		Quản lý giáo dục	1	10
		2	Hà Thị Thu Thủy		x		Lịch sử Việt Nam	1	
		3	Nguyễn T Quế Loan			x	Nhân học văn hóa	1	
		4	Nghiêm T Hải Yến			x	Lịch sử thế giới	1	
		5	Hoàng Thị Mỹ Hạnh			x	LSVN cận hiện đại	1	
		6	Kim Ngọc Thu Trang			x	LSTG cận hiện đại	1	
		7	Nguyễn Hà Giang			x	LL&PPDH sử	1	
		8	Đàm Thu Uyên		x		Lịch sử việt nam	1	
		9	Nguyễn Xuân Minh			x	Lịch sử việt nam	1	
		10	Nguyễn Thị Hương			x	Lịch sử thế giới	1	
9	Lí luận và lịch sử giáo dục	1	Nguyễn Thị Tính		x		Giáo dục học	0.5	4.5
		2	Nguyễn Thị Thanh			x	Giáo dục học	0.5	
		3	Hà Thị Kim Linh			x	Lý luận và lịch sử	1	
		4	Phí Thị Hiếu			x	Tâm lý học	1	
		5	Đinh Đức Hợi			x	Tâm lý học	0.5	
		6	Phạm Hồng Quang		x		Lý luận và lịch sử	0.5	
		7	Trần Thị Minh Huế			x	Lý luận và lịch sử	0.5	

10	Quản lý giáo dục	1	Phạm Hồng Quang		x		Lý luận và lịch sử	0.5	7
		2	Nguyễn Thị Thanh			x	Lý luận và lịch sử	0.5	
		3	Trần Thị Minh Huế			x	Lý luận và lịch sử	1	
		4	Phùng Thị Hằng			x	Tâm lý học	1	
		5	Đinh Đức Hợi			x	Tâm lý học	0.5	
		6	Nguyễn Thị Tính		x		Giáo dục học	0.5	
		7	Nguyễn Thị Út Sáu			x	LL&LS giáo dục	1	
		8	Nguyễn Thị Thu Hằng			x	Phương pháp giảng dạy	1	
		9	Phạm Hùng Linh			x	Giáo dục học	1	

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 11 năm 2014

Người lập biểu

Trần Việt Cường

Trần Việt Cường

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS NGUYỄN THỊ TÍNH

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

